

Bù Đốp, ngày 03 tháng 5 năm 2024

Số: 14/2024/QĐST - HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 30/2024/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: ông Lê Văn L, sinh năm: 1970

Địa chỉ: thôn Đ, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: bà Trần Thị Minh T, sinh năm: 1975

Địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Lê Văn L và bà Trần Thị Minh T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: ông Lê Văn L và bà Trần Thị Minh T thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: các con đã trên 18 tuổi.
 - Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí hôn nhân sơ thẩm*: ông L tự nguyện nộp 150.000đ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ông L đã nộp theo biên lai thu số 0007067 ngày 08/4/2024. Chi cục thi hành án dân sự huyện B trả lại cho ông L 150.000đ theo biên lai thu tiền trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS, TA tỉnh Bình Phước;
- VKS, THADS huyện Bù Đốp;
- Các đương sự;
- UBND nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu HS, TA.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Quang Lâm